**Bài 4**

**CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á VÀ ẤN ĐỘ**

***1. Vài nét chung về quá trình đấu tranh giành độc lập:***

- Đông Nam Á gồm 11 nước: Việt Nam, Lào, Campuchia, Malaixia, Mianmar, Thái Lan, Philippin, Xingapo, Brunây, Indonesia, Đông Timo.

- Trước chiến tranh thế giới 2: Là thuộc địa của các đế quốc Âu – Mỹ (trừ Thái Lan).

- Trong chiến tranh thế giới 2: Bị Nhật thống trị, khi Nhật đầu hàng Đồng minh nhiều nước đ giánh độc lập.

- Sau chiến tranh thế giới 2: Thực dân Âu – Mỹ tái xâm lược, nhân dân các nước Đông Nam Á đ đấu tranh chống xâm lược.

* Năm 1954, ba nước Đông Dương kháng chiến chống Pháp giành thắng lợi. Sau đó tiếp tục chống Mỹ đến 1975 giành thắng lợi hoàn toàn.
* Ngày 15 – 08 -1950, nước Cộng hoà Indonesia ra đời.
* Các đế quốc Âu – Mỹ công nhận độc lập cho Philipin (1946); Mianmar (1948); Malaixia (1957) và Xingapo tự trị (1959).

- Tháng 01-1984, Brunây tuyên bố độc lập.

- Ngày 20-5-2002, Đông Timo tách khỏi Indonesia và tuyên bố độc lập.

***★*Ghi chú: *Đông Nam Á bao gồm những nước nào? Từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 đến nay, Đông Nam Á có những biến đổi nào? Theo em, biến đổi nào là quan trọng nhất? Vì sao?***

1. Đông Nam Á gồm 11 nước: *Việt Nam, Lào, Campuchia, Malaixia, Mianmar, Thái Lan, Philippin, Xingapo, Brunây, Indonesia, Đông Timo.*

*2. Từ sau CTTG 2 đến nay có 3 biến đổi:*

*+* ***Biến đổi 1*** *(Sau chiến tranh thế giới 2): Các nước Đông Nam Á đều lần lượt giành được độc lập.*

*+* ***Biến đổi 2*** *(Sau khi giành độc lập): Các nước xây dựng, củng cố và phát triển kinh tế, văn hoá đạt nhiều thành tựu quan trọng, nhiều nước trở thành con rồng Châu Á như Xingapo -> Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao.*

*+* ***Biến đổi 3*** *(Hiện nay): Hầu hết các nước đều gia nhập ASEAN, là liên minh kinh tế – chính trị nhằm thúc đẩy sự hợp tác và phát triển.*

*Theo em,* ***biến đổi*** *(1)****, giành độc lập là quan trọng nhất****. Vì có độc lập mới có tự chủ để xây dựng và phát triển kinh tế đất nước.*

***2.Lào (1945-1975*): [Các giai đoạn phát triển của cách mạng Lào 1945- 1975]**

**a. 1945 – 1954 : Kháng chiến chống Pháp lần 2**

* Ngày 12- 10- 1945, Lào tuyên bố độc lập.
* Tháng 03-1946, Pháp trở lại xâm lược, nhân dân Lào kháng chiến chống Pháp.
* Tháng 07-1954, Pháp ký hiệp định Giơnevơ công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất va toàn vẹn lãnh thổ của Lào.

**b. 1954 – 1975: Kháng chiến chống Mỹ**

* Lợi dụng chính sách viện trợ kinh tế, quân sự, Mỹ nhảy vào xâm lược Lào.
* Ngày 22-3-1955, Đảng nhân dân CM Lào ra đời, lãnh đạo nhân dân đấu tranh.
* Ngày 21-02-1973, Mỹ ký hiệp định Viêng Chăn, lập lại hòa bình, hồ hợp dân tộc cho Lào.
* Ngày 02 -12-1975, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào thành lập. Lào bước sang thời kỳ xây dựng, phát triển kinh tế – xã hội.

***3.Campuchia (1945 – 1993):***

**a. 1945 – 1954: Kháng chiến chống Pháp lần 2**

* Tháng 10-1945, Pháp trở lại xâm lược, nhân dân Campuchia chống Pháp.
* Ngày 09 -11-1953 Pháp ký hiệp ước *“trao trả độc lập”* cho Campuchia nhưng vẫn chiếm đóng.
* Tháng 7- 1954, Pháp ký hiệp định Giơnevơ công nhận độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ cho Campuchia.

**b. 1954 – 1970:**

* Thời kỳ hồ bình trung lập của Xihanuc
* Ngày 18 -03 -1970, Mỹ dùng tay sai lật đổ chính phủ Xihanúc.

**c. 1970 – 1975: Kháng chiến chống Mỹ cứu nước**

* Nhân dân Campuhia sát cánh cùng Việt Nam, Lào chống Mỹ
* Ngày 17- 04-1975, Phnômpênhgiải phóng, kháng chiến chống Mỹ thắng lợi.

**d. 1975 – 1979: Thời kì thống trị của tập đoàn diệt chủng Pôn Pốt - Iêng Xari:**

* Tập đoàn Pôn – Pốt (Khơme đỏ) thi hành chính sách diệt chủng trong nước.
* Được sự giúp đỡ của quân tình nguyện Việt Nam, nhân dân Campuchia đứng lên đánh bại tập đoàn Khơme đỏ.
* Ngày 7- 01- 1979, nước CHND CPC thành lập, bước vào thời kỳ hồi sinh, xây dựng lại đất nước.

**e. Từ 1979 -1993: Nội chiến kéo dài**

* Ngày 23 -10 -1991, Hiệp định hoà bình về Campuchia ký kết.
* Tháng 09 -1993, thơng qua hiến pháp, Campuchia trở thành Vương quốc độc lập.

***4. Quá trình xây dựng và phát triển của các nước Đông Nam Á:***

Sau khi giành độc lập nhóm 5 nước sáng lập ASEAN tực hiện **chiến lược kinh tế hướng nội trong những năm 50-60**

* ***Mục tiêu*:** Xố nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.
* ***Nội dung*:** Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nội địa, lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất.
* ***Thành tựu*:** Đáp ứng nhu cầu cơ bản trong nước, giải quyết thất nghiệp, phát triển một số ngành chế biến, chế tạo.
* ***Hạn chế*:** Thiếu vốn, nguyên liệu, công nghệ, thua lỗ, tệ tham nhũng…

**Từ những năm 60 – 70 trở đi: Chiến lược kinh tế hướng ngoại**

* *“Mở cửa”* thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật nước ngoài.
* Tập trung xuất khẩu, phát triển ngoại thương.

***Thành tựu*:** Bộ mặt kinh tế xã hội biến đổi to lớn, tỉ trọng công nghiệp cao hơn nông nghiệp, mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.

***Từ 1997 – 1998:*** Các nước ASEAN khủng hoảng tài chính, kinh tế suy thoái, chính trị không ổn định. Sau đó đã hồi phục và tiếp tục phát triển.

 ***5. Sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN:***

 ***a. Sự thành lập***

 ***- Sự thành lập*:**

+ Do cần hợp tác phát triển, đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc đối với khu vực.

+ Các tổ chức mang tính khu vực trên thế giới xuất hiện và hoạt động có hiệu quả.

+ Ngày 08 -08 -1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) gồm 5 nước: **Thái Lan, Inđônêsia, Malaixia, Xingapo, Philipin.**

***- Mục tiêu:*** Nhằm hợp tác, phát triển kinh tế, văn hóa trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực giữa các nước thành viên.

1. ***Các giai đoạn phát triển của ASEAN:***

**- 1967 – 1975:** Là tổ chức non yếu.

***- Từ 1976 đến nay*:**

***Tháng 2/1976 kí Hiệp ước Bali*** xác định nguyên tắc hoạt động của ASEAN:

- Tôn trọng chủ quyền và tồn vẹn lãnh thổ.

 - Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

 - Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực đối với nhau.

 - Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

 - Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và x hội.

***Như vậy***, hội nghị cấp cao Bali (1976) đánh dấu sự khởi sắc của ASEAN. Quan hệ giữa ASEAN và Đông Dương từ căng thẳng chuyển sang đối thoại, hợp tác.

+ Sau kết nạp thm Brunây (1984), Việt Nam (1995), Lào và Mianmar (1997), Campuchia (1999).

Đến tháng 4 -1999, gồm 10 thành viên, đẩy mạnh hoạt động hợp tác và phát triển kinh tế, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa b́nh ổn định để cung phát triển.

***★ Cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN:***

* ***Cơ hội:***
	+ - *Kinh tế hội nhập khu vực và có thể vươn ra thế giới.*
		- *Rút ngắn khoảng cách với các nước trong khu vực.*
		- *Có điều kiện tiếp thu thành tựu khoa học – kỹ thuật thế giới, trình độ quản lý, giao lưu với các nước trong khu vực về nhiều mặt.*
* ***Thách thức:***
* *Chịu sự cạnh tranh quyết liệt.*
* *Nếu không tận dụng cơ hội, có thể bị tụt hậu, và nguy hiểm.*
* *Hội nhập dễ bị “hoà tan”, đánh mất bản sắc truyền thống văn hoá dân tộc.*

**II. ẤN ĐỘ**

 **1. Phong trào đấu tranh giành độc lập từ 1945 – 1950.**

 - 19/2/1946 hai vạn thuỷ binh Bom-bay khởi nghĩa đòi độc lập dân tộc.

 - Ngày 22.02.1946, ở Bom-bay, 20 vạn công nhân, học sinh, sinh viên bãi công, chống Anh…

 - 2/1947, 40 vạn công nhân Calcutta bãi công.

 - Trước sức ép của phong trào, thực dân Anh phải nhượng bộ, trao quyền tự trị cho Ấn Độ. Ấn Độ được chia thành 2 nước tự trị: Ấn Độ (theo Ấn giáo), Pakistan (Hồi giáo). Đảng Quốc Đại lãnh đạo nhân dân Ấn Độ tiếp tục đấu tranh đòi độc lập.

 **- 26/01/1950**, Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước cộng hòa.

**2.** **Xây dựng đất nước (1950 – 1991):**

1. ***Đối nội:***

***- Nông nghiệp:*** nhờ cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp từ giữa những năm 70, Ấn Độ đã tự túc được lương thực và từ 1995 là nước xuất khẩu gạo.

***- Công nghiệp:*** phát triển mạnh công nghiệp nặng, chế tạo máy, điện hạt nhân..., đứng thứ 10 thế giới về công nghiệp.

***- Khoa học kỹ thuật:*** cuộc “cách mạng chất xám” đưa Ấn Độ thành cường quốc về công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân và công nghệ vũ trụ.

***b. Đối ngoại:*** luôn thực hiện chính sách hòa bình trung lập tích cực, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc thế giới. *Ngày 07.01.1972, Ấn Độ thiết lập quan hệ với Việt Nam*.